

TÒA ÁN NH DÂN

TỈNH GIA LAI

Bản án số: 51/2019/HS - PT

Ngày 04/11/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NH DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NH DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Bình.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Sinh.

Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Việt Anh - Thư ký Tòa án của Tòa án Nh dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát Nh dân tỉnh Gia Lai: Ông Tạ Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án Nh dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 62/2019/TLPT - HS ngày 31 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Thanh S do có kháng cáo của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 4/2019/HS - ST ngày 06 tháng 6 năm 2019 của Tòa án Nh dân huyện Đ tỉnh Gia Lai.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Nguyễn Thanh S, sinh năm 1983 tại huyện Đ tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: tổ 1, thị trấn Đ, huyện Đ tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1947 và bà Trần Thị U, sinh năm 1960; vợ là Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1992, Có 02 người con, sinh năm 2015, năm 2016; tiền án: không; tiền sự, ngày 17/10/2014 bị Công an thị trấn Đ, huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau; Bị cáo tại ngoại. *Có mặt.*

- Bị hại: Anh Phạm Văn Nh, sinh năm 1974;

Trú tại: tổ 1, thị trấn Đ, huyện Đ tỉnh Gia Lai. *Có mặt.*

- Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người bị hại Phạm Văn Nh : Ông Lương Ngọc Ph – Luật sư của văn phòng Luật sư Lương Gia Phát, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14/12/2018 Nguyễn Thanh S cùng đi thăm rẫy với em rể là Phạm Đình C, khi đến khu vực phần giáp ranh giữa đất rẫy của gia đình mình và rẫy của anh Phạm Văn Nh thì S phát hiện hàng rào ngăn cách giữa hai phần đất rẫy đã bị rào bằng cọc tre lán sang phần đất gia đình nhà S khoảng 01m, nên S dùng cái rựa mang theo để chặt phá hàng rào. Khi S đang chặt phá trụ hàng rào thì anh Nh và vợ là chị Liên đang làm rẫy cách đó khoảng 40m nhìn thấy nên anh Nh chạy đến hỏi S “*Sao mà chặt hàng rào nhà tao*”, S trả lời “*Đất nhà ai mà ông rào qua đây*”. Sau đó hai bên cãi vã qua lại với nhau.

Trong lúc đang tranh cãi thì S cầm rựa nhảy qua hàng rào để đánh anh Nh, S cầm rựa trở sống lưng dùng hai tay vung lên đánh theo hướng từ trên xuống, từ phải qua trái về phía người anh Nh trúng vào vùng xương cụt của anh Nh. Sau đó, S tiếp tục đánh trúng vào cánh tay phải anh Nh, anh Nh lùi lại khoảng 02m thì bị S cầm rựa đánh tiếp trúng vào tay trái anh Nh một cái. Tiếp đó S dùng chân đạp trúng người anh Nh và tiếp tục dùng rựa đánh từ trên xuống trúng vào vùng lưng anh Nh làm anh Nh ngã xuống đất ngất xỉu và được mọi người đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 48/2019/PY-TgT ngày 04/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định, kết luận thương tích của anh Phạm Văn Nh như sau: Vết thương 1/3 dưới ngoài cánh tay phải đã điều trị. Hiện 1/3 dưới ngoài cánh tay phải vết thương để lại sẹo dính, đau kích thước (01x01)cm. Tỷ lệ: 02%; Vết thương 1/3 giữa sau cánh tay trái đã điều trị. Hiện 1/3 giữa sau cánh tay trái vết thương để lại sẹo kích thước (01x0,5)cm, vận động tay trong giới hạn bình thường. Tỷ lệ: 01%; Diện xây xát da vùng thắt lưng trái đã điều trị. Hiện vùng lưng không để lại dấu vết và di chứng. Tỷ lệ: 0%; Chấn thương gây xây xát vùng cùi cụt đã điều trị. Hiện vùng cùi cụt để lại sẹo kích thước (01x0,3)cm. Tỷ lệ: 01%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 04%.

Sau khi có kết luận giám định thương tích anh Phạm Văn Nh có đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 05/CTr-VKS, ngày 12/4/2019 của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Đ tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh S về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2019/HS - ST ngày 06 tháng 6 năm 2019 của Tòa án Nhân dân huyện Đ tỉnh Gia Lai đã quyết định:

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b,i,s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S: **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2]. Về phần trách nhiệm dân sự:

- Áp dụng Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh S phải bồi thường cho anh Phạm Văn Nh số tiền 7.823.390đồng, được khấu trừ vào số tiền 6.000.000đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ nên bị cáo phải tiếp tục bồi thường 1.823.309đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyền yêu cầu thi hành án, lãi suất chậm thi hành án, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/6/2019 người bị hại Phạm Văn Nhkháng cáo với các nội dung: Đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo; Yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại, buộc bị cáo phải bồi thường các khoản như đã nêu tại phiên tòa sơ thẩm tổng cộng là 48.649.368đồng

-Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh S khai nhận xuất phát từ việc mâu thuẫn, tranh chấp hàng rào đất rẫy nên bị cáo đã dùng sống lưng của cây rựa đánh anh Nh 4 -5 cái, gây thương tích cho anh Nh 4%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thanh S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với kháng cáo của người bị hại về việc yêu cầu tăng hình phạt, tăng mức bồi thường thiệt hại đối với bị cáo, thấy rằng: Hình phạt 06 (sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thanh S là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi, đã xem xét về Nh thân, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo; Đối với mức bồi thường thiệt hại: Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại tổng cộng các khoản 7.823.390đồng là phù hợp. Kháng cáo của bị hại là không có căn cứ nên không chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

-Ý kiến của bị cáo: Bị cáo hối hận về hành vi đã thực hiện, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mong Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo. Về bồi thường bị cáo không có khả năng bồi thường thêm cho bị hại.

- Ý kiến của luật sư bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị hại: Hành vi của bị cáo trong vụ án này là có tính côn đồ, cố tình thực hiện tội phạm đến cùng. Vì vậy, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo là chưa nghiêm khắc đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung; Về mức bồi thường thiệt hại, bị hại kháng yêu cầu bị cáo tăng mức bồi thường tổng cộng các khoản là 48.649.368đồng, tại phiên tòa hôm nay bị hại rút yêu cầu đối với khoản bồi thường tiền đau bị mất do không thu hoạch được

khi điều trị là 6.000.000đồng. Nên còn lại yêu cầu bị cáo bồi thường là 42.649.368đồng.

- *Ý kiến của bị hại:* Đề nghị Hội đồng xét xử tăng hình phạt đối với bị cáo, tăng mức bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh S khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, lời khai của người làm chứng, người liên quan, kết luận giám định pháp y về thương tích, vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ việc tranh chấp đất rẫy giữa hai gia đình, vào ngày 14/12/2018 giữa Nguyễn Thanh S và Phạm Văn Nh đã xảy ra mâu thuẫn, cãi cọ do Nguyễn Thanh S có hành vi dùng rựa chặt phá hàng rào bằng tre ngăn cách rẫy giữa hai gia đình. Trong lúc cãi nhau, Nguyễn Thanh S đã dùng phần sống lưng của cây rựa đánh 04 cái trúng vào tay, lưng của anh Phạm Văn Nh, hậu quả anh Nh bị thương tích 04%. Bị cáo Nguyễn Thanh S nhận thức được việc dùng rựa là hung khí nguy hiểm đánh vào người Phạm Văn Nh là hành vi trái pháp luật, có thể gây ra thương tích cho anh Nh nhưng vì bức tức cá Nh bị cáo vẫn thực hiện. Sau khi sự việc xảy ra anh Phạm Văn Nh đã có đơn yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Thanh S. Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thanh S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với việc bị hại đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc bị cáo có hành vi dùng hung khí gây thương tích cho bị hại là trái pháp luật, đã xâm phạm trái phép đến sức khỏe của bị hại, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương, do đó phải bị nghiêm trị theo pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo luôn thật thà khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, cha bị cáo là người có công với nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, bị cáo là lao động chính, có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ, phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội bị cáo thực hiện, đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và công tác đấu tranh, phòng ngừa chung đối với tội phạm. Vì vậy, kháng cáo của người bị hại về phần này là không

có căn cứ nên không được chấp nhận, Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt mà Tòa án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

Đối với kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại của người bị hại: Căn cứ tính chất của hành vi phạm tội, mức độ lỗi của bị cáo, thương tích của người bị hại, hoàn cảnh kinh tế của gia đình bị cáo, chi phí hợp lý cho việc điều trị, cứu chữa, các khoản yêu cầu bồi thường của người bị hại và theo quy định của pháp luật về bồi thường thiệt hại trong vụ án này, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Các khoản bồi thường mà Tòa án sơ thẩm chấp nhận buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật, phù hợp với mức độ tổn hại sức khỏe 4% của bị hại gồm:

+ Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe của người bị hại: Thuốc, viện phí sau khi đã trừ bảo hiểm: 463.309đồng.

+ Chi phí tiêm phòng vắc xin: 140.000đồng.

+ Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 2.000.000đồng.

+ Chi phí khác trong thời gian điều trị có hóa đơn của trung tâm y tế huyện Đ : 170.000đồng.

+ Thu nhập thực tế bị mất của người bị hại: 10 ngày x 200.000đ/ngày = 2.000.000đồng.

+ Thu nhập thực tế của chị Liên vợ bị hại là người chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị: 10 ngày x 200.000.000đ/ngày = 2.000.000đồng.(Trong khi đó ngày công lao động tại địa phương theo xác minh là 150.000đồng/ngày).

+ Thiệt hại khác: Tiền gửi xe tại trung tâm y tế huyện Đ : 50.000đồng.

- Đối với tiền bồi thường tổn thất về tinh thần: Trong vụ án này lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, pháp luật quy định mức tối đa là 50 tháng lương cơ sở, tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm chỉ buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 1.000.000đồng là thấp, bị hại kháng cáo yêu cầu bồi thường 5.000.000đồng, xét thấy mức này là phù hợp, đúng pháp luật nên chấp nhận.

- Đối với tiền mất thu nhập: Cần tính thêm cho bị hại một khoản thu nhập sau khi ra viện là 10 ngày công lao động phổ thông (1 ngày là 150.000đồng) tương ứng với số tiền 1.500.000đồng.

Tổng số tiền buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại là: 13.223.309đồng.

Đối với các khoản yêu cầu khác của người bị hại như: Tiền chi phí chữa bệnh cho người bị hại đã được bảo hiểm thanh toán, tiền điều trị tại trung tâm y tế huyện Đ từ ngày 25/12/2018 đến ngày 02/01/2019 theo giấy ra viện chẩn đoán là chấn thương vùng ngực do tai nạn sinh hoạt, tiền điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh gia lai do chấn thương vùng trước ngực trái do tai nạn sinh hoạt và sau đó bị hại điều trị tại Bệnh viện đa khoa Bình Định từ 01/01/2019 đến ngày 07/01/2019 cũng với lý do trên, một phần tiền công chăm sóc trong thời gian điều trị (tại BL

105: Bị hại khai do bị ngã đập ngực vào cạnh giường), tiền thu nhập bị mất trong thời gian điều trị, tiền đầu ve không thu hoạch được trong thời gian điều trị, tiền xe đi lại trong thời gian điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai và bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định các khoản này không có căn cứ, không đúng pháp luật vì không phải do bị cáo gây ra nên không được chấp nhận.

Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại về tăng mức bồi thường thiệt hại, sửa bản án sơ thẩm về phần bồi thường thiệt hại và án phí dân sự sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

[1].Chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại Phạm Văn Nh , sửa bản án sơ thẩm về phần dân sự, tăng mức bồi thường thiệt, sửa phần án phí dân sự.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b,i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh S 06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2]. Về phần trách nhiệm dân sự:

- Áp dụng Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh S phải bồi thường cho bị hại Phạm Văn Nh số tiền 13.223.309đồng(*Mười ba triệu hai trăm hai mươi ba nghìn ba trăm lẻ chín đồng*), bị cáo đã nộp 6.000.000đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên lai số 0001922 ngày 16/4/2019 để bồi thường cho bị hại nên bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường 7.223.309đồng.(*Bảy triệu hai trăm hai mươi ba nghìn ba trăm lẻ chín đồng*).

Người bị hại Phạm Văn Nhđược nhận số tiền 6.000.000đồng mà bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo Điều 357 Bộ luật dân sự 2015 quy định về trách nhiệm chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành

án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[3].Về án phí dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh S phải chịu 361.165đồng (*Ba trăm sáu mươi một nghìn một trăm sáu mươi lăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

[4].Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND huyện Đ .
- Chi cục THADS huyện Đ ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai.
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Bình

